| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ QUÝ**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bản án số: 01/2021/HSST*
*Ngày: 08/01/2021*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUÝ, TỈNH BÌNH THUẬN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hoài Tân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Ngọc Cẩn;
2. Ông Nguyễn Hoàng Oanh.

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Phất - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Phúc T -** Sinh ngày 21/6/1993.

Nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn MK, xã TT, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Phúc T và bà Đỗ Thị Kim H; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Ph và có 01 con sinh 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 28/9/2020, hiện đang tạm giam tại cơ sở giam giữ Công an huyện PQ, tỉnh Bình Thuận (*có mặt tại phiên toà*).

**2. Bùi Thị Thì Th** - Sinh ngày 14/11/2002.

Nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn PA, xã NP, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm tóc; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn Ch và bà Nguyễn Thị Th; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Chồng: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại thôn PA, xã NP, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận (*có mặt tại phiên toà*).

**** Người làm chứng:***

1. Chị Nguyễn Thị Thảo V - Sinh ngày 20/8/2003, người đại diện hợp pháp cho Vy là ông Nguyễn Thanh H - sinh 1976 (có mặt);

2. Anh Nguyễn Văn S - Sinh năm 1996 (có mặt);

Cùng trú tại: Thôn TD, xã TT, huyện PQ, Bình Thuận.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào đêm ngày 26/9/2020, Nguyễn Phúc T - sinh ngày 21/6/1993 (trú tại thôn MK, xã TT, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận) liên lạc qua điện thoại di động với một người tên V ở quận GV, thành phố Hồ Chí Minh để mua 02 gói ma túy (Ketamine và 50 viên MDMA) với số tiền 12.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận, thống nhất khi nào Tình nhận được ma túy xong thì T sẽ chuyển tiền để trả cho V; đồng thời V hẹn giao, nhận ma túy tại thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Vì bận công việc, T không vào PT để nhận ma túy được, nên khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, T gọi điện thoại cho Bùi Thị Thì Th, sinh ngày 14/11/2002 (trú tại thôn PA, xã NP, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận) nhờ Th vào PT nhận ma túy dùm T. Mặc dù biết việc T nhờ đi nhận dùm là ma túy nhưng Th vẫn đồng ý.

Sáng ngày 27/9/2020, T đến khu vực trước phòng bán vé tàu Suppedong Phú Quý gặp Th và đưa số tiền 1.500.000 đồng để chi tiền mua vé tàu đi lại, tiền ăn, ở tại PT. Sau đó T đã gửi số điện thoại di động của một nam thanh niên (không rõ lai lịch) mà trước đó V đã nhắn cho T để Th và người này thuận tiện trong việc liên lạc và gặp nhau để giao, nhận ma túy.

Khi đến PT, Th và người này liên lạc với nhau qua điện thoại di động và hẹn gặp tại khu vực gần siêu thị Lotte Mart ở đường Hùng Vương thuộc thành phố PT, tỉnh Bình Thuận để giao, nhận, ma túy. Th thuê xe Taxi đến khu vực đã hẹn trước đó và nhận của người này một túi ny lông màu đen, bên ngoài có quấn băng keo mầu trắng, bên trong có chứa ma túy qua cửa xe Taxi. Khi nhận ma túy xong, Th đi về nhà nghỉ 1991 (tại đường Nguyên Hồng ở thành phố PT) để nghỉ. Tại đây, Th điện thoại báo cho T biết đã nhận được ma túy và sẽ về lại PQ vào ngày mai.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 28/9/2020, trước khi lên tàu khách Supperdong Phú Quý II về lại huyện PQ Th có điện thoại cho V để nhờ V chạy xe xuống Cảng PQ để chở về nhà. Đến khoảng gần 08 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến Cảng PQ Th gọi điện thoại di động cho T và kêu đến nhận ma túy. Lúc này, T đang ngồi uống cà phê cùng với Nguyễn Văn S - sinh ngày 01/9/1996 (trú tại thôn TD, xã TT, huyện

PQ) ở quán MILANO. Do cả hai đi chung một xe nên T điều khiển xe mô tô Honda Air Blade biển số 86B9-035.45 chở Sh đến Cảng PQ để nhận ma túy. Trong lúc Th đang giao ma túy cho T thì bị lực lượng chức năng phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và Th.

**- Tại Bản kết luận giám định** số 1070/KLGĐ-PC09 ngày 01/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: 02 gói ny lông chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi đến giám định có khối lượng **9,9968 gam là Ketamine;** 01 gói ny lông có chứa 50 viên nén màu vàng (ký hiệu M3) được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có khối lượng **17,2408 gam MDMA**.

Tại bản cáo trạng số 09/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 27/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố Nguyễn Phúc T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố Bùi Thị Thì Th về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 01, khoản 2 Điều 51, điểm 0 khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 01 Điều 51 và chương XII Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Thì Th từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù;

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên; đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh Bình Thuận nhưng xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình, địa phương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

*[1]* Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PQ, Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2]* Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phúc T; Bùi Thị Thì Th có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/9/2020; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 1070 /KLGĐ-PC09 ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Nguyễn Phúc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy **Ketamine có khối lượng 9,9968 gam** và **50 viên MDMA có khối lượng 17,2408 gam** với mục đích để sử dụng; Bùi Thị Thì Th đã có hành vi vận chuyển trái phép 02 gói ma túy **Ketamine có khối lượng 9,9968 gam** và **50 viên MDMA có khối lượng 17,2408 gam**. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn huyện đảo PQ, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ, vận chuyển ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Phúc T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); hành vi Bùi Thị Thì Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo về tội danh nói trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

*[3]* Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo Nguyễn Phúc T và Bùi Thị Thì Th có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị cáo Nguyễn Phúc T là lao động chính trong gia đình, gia đình có 01 con còn nhỏ, khó khăn về kinh tế (có giấy xác nhận của địa phương xã TT) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng bị cáo Th phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo được hưởng các tình tiết quy định tại chương XII Bộ luật Hình sự năm 2015 những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

+ Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Phúc T có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 0 khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự *(Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội)*.

Căn cứ vào tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cố ý do đó cần phải xét xử bằng bản án nghiêm khắc, buộc các bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Riêng đối tượng V và nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho Nguyễn Phúc T và giao ma túy cho Bùi Thị Thì Th để Th mang về cho T.

Trong tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới; nên chưa đủ cơ sở để xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

*[4]* Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Phúc T "Tàng trữ ma túy" với mục đích sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời, gia đình khó khăn về kinh tế; bị cáo Bùi Thị Thì Th "Vận chuyển ma túy" ở đất liền về để giao cho T và phạm tội khi dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

*[5]* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một túi ny lông màu đen, bên ngoài có quấn băng keo màu trắng, bên trong có một túi xách bằng giấy màu vàng và một quần jean lửng màu đen; 02 gói ny lông không màu, có nhíp kéo màu cam một đầu, kích thước khoảng (04x06) cm, bên trong mỗi gói có chứa chất tinh thể màu trắng và một gói ny lông không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước khoảng (07x11,5) cm bên trong có 50 viên nén màu vàng, mỗi viên nén một mặt có hình mặt người đàn ông, một mặt có gạch ngang ở giữa, có chữ TRUMP và hình tám ngôi sao.

Còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có gắn sim số 0379083621, số IMEI: 352506063790042; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 PLUS mặt sau màu hồng có sim số 0334672575, số IMEI: 359218070657312 là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước. Riêng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 PLUS mặt sau màu hồng có sim số 0964696503, số IMEI: 356695080890422 trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa nhận thấy không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Phúc T;

Tất cả số vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục THA dân sự huyện PQ theo Biên bản giao, nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 30/11/2020.

*[6]* Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phúc T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổ, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc T 05 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2020.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thì Th phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 250; khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổ, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Thì Th 05 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Tình để đảm bảo công tác thi hành án.

**2.** Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổ, bổ sung năm 2017*) và khoản 02, 03 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy một túi ny lông màu đen, bên ngoài có quấn băng keo màu trắng, bên trong có một túi xách bằng giấy màu vàng và một quần jean lửng màu đen; 02 gói ny lông không màu, có nhíp kéo màu cam một đầu, kích thước khoảng (04x06) cm, bên trong mỗi gói có chứa chất tinh thể màu trắng và một gói ny lông không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước khoảng (07x11,5) cm bên trong có 50 viên nén màu vàng, mỗi viên nén một mặt có hình mặt người đàn ông, một mặt có gạch ngang ở giữa, có chữ TRUMP và hình tám ngôi sao.

Còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có gắn sim số 0379083621, số IMEI: 352506063790042; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 PLUS mặt sau màu hồng có sim số 0334672575, số IMEI: 359218070657312 là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước. Riêng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 PLUS mặt sau màu hồng có sim số 0964696503, số IMEI: 356695080890422 trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa nhận thấy không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Phúc T *(Tất cả số vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục THA dân sự huyện PQ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 30/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PQ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện PQ, tỉnh Bình Thuận*).

**3.** Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 01 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

**4.** Quyền kháng cáo:

Án xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*ngày 08/01/2021*)./.

**Nơi nhận:**
- *Tòa án tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND huyện P Q;*
- *Công an huyện PQ;*
- *THA huyện PQ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu VP, HS vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa**

**Nguyễn Hoài Tân**